

KẾ HOẠCH

Hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

I. TÍNH CẤP THIẾT

a) Thông tin tóm tắt về bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

DTLCP (African Swine Fever - ASF) là bệnh truyền nhiễm nguy hiểm do vi rút gây ra. Bệnh xảy ra ở mọi lứa tuổi, mọi loài lợn (bệnh không lây nhiễm và gây bệnh cho người). Bệnh gây thiệt hại nghiêm trọng với tỷ lệ chết cao, lên đến 100%. Hiện nay chưa có vắc xin và thuốc điều trị đặc hiệu bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP). Vi rút gây ra bệnh DTLCP có sức đề kháng cao trong môi trường. Sau khi khỏi bệnh lâm sàng, lợn vẫn có khả năng mang vi rút suốt đời, do vậy nếu để xảy ra bệnh DTLCP sẽ gây tác hại rất lớn cho ngành chăn nuôi và rất khó để loại trừ được mầm bệnh.

Trung Quốc: Từ ngày 03/8/2018 đến ngày 03/3/2019, Trung Quốc thông báo tổng cộng có 110 ổ dịch xuất hiện tại 28 tỉnh.

Liên bang Nga: Vi rút DTLCP được phát hiện lần đầu tiên tại Liên bang Nga vào ngày 04/12/2007. Tính từ năm 2007 đến ngày 25/02/2019, tổng cộng đã có trên 1.000 ổ dịch xuất hiện tại 46 vùng của nước này, làm tổng cộng hơn 800.000 con lợn chết.

Mông Cổ: Ổ dịch đầu tiên được báo cáo vào ngày 15/01/2019. Tính đến ngày 26/02/2019, tổng cộng đã có 10 ổ dịch xuất hiện tại 6 tỉnh.

Đài Loan (Trung Quốc): Ngày 17/01/2019, đã phát hiện 01 con lợn rừng trên đảo Mẫu Đơn Giang (đảo không có người ở, đảo hoang) và đã được xét nghiệm cho kết quả dương tính với bệnh DTLCP. Kết quả giải trình tự gen của vi rút này tương đồng 100% với vi rút DTLCP tại Trung Quốc.

Tại Việt Nam, theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn từ ngày 01/02/2019 - 03/3/2019, bệnh DTLCP xảy ra tại 202 hộ, 64 thôn, 33 xã, 14 huyện của 07 tỉnh, thành phố (Hưng Yên, Thái Bình, Hải Phòng, Thanh Hóa, Hà Nội, Hà Nam và Hải Dương). Tổng số lợn mắc bệnh và tiêu hủy là 4.231 con với tổng trọng lượng hơn 297 tấn.

Nguy cơ dịch bệnh lây lan diện rộng vào địa bàn tỉnh Long An trong thời gian tới là rất cao thông qua các hoạt động vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc qua biên giới và nguồn lợn từ các tỉnh nhập vào để giết mổ tại các cơ sở giết mổ.

Để chủ động phòng, chống có hiệu quả bệnh DTLCP, Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Long An xây dựng “Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh DTLCP trên địa bàn tỉnh Long An”, với những nội dung như sau:

1.2. Căn cứ pháp lý

Luật Thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;

Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

Thông tư số 283/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định khung giá dịch vụ tiêm phòng, tiêu độc, khử trùng cho động vật, chẩn đoán thú y và dịch vụ kiểm nghiệm thuốc dùng cho động vật;

Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh;

Công điện khẩn số 6741/CD-BNN-TY ngày 30/8/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc chủ động ngăn chặn nguy cơ xâm nhiễm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) vào Việt Nam;

Công điện khẩn số 1941/CD-TTg ngày 12/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung triển khai các biện pháp ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào Việt Nam;

Công điện khẩn số 1237/CD-BNN-TY ngày 22/01/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường kiểm soát buôn bán, giết mổ, vận chuyển lợn và sản phẩm lợn để phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi;

Kế hoạch Hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi ban hành theo Quyết định số 4527/QĐ-BNN-TY ngày 15/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 20/02/2019 của Thủ tướng chính phủ về việc triển khai đồng bộ các giải pháp cấp bách không chế bệnh Dịch tả lợn Châu Phi;

Quyết định số 3261/QĐ-UBND ngày 17/10/2011 của UBND tỉnh Long An về chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm;

Văn bản số 4862/UBND-NCTCD ngày 11/10/2018 của UBND tỉnh Long An về việc ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi;

Văn bản số 5460/UBND-NCTCD ngày 15/11/2018 của UBND tỉnh Long An về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống buôn lậu, vận chuyển, kinh doanh lợn, các sản phẩm từ lợn không rõ nguồn gốc;

Căn cứ Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 06/3/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai đồng bộ các giải pháp cấp bách không chế bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 799/QĐ-UBND ngày 06/3/2019 của UBND tỉnh về việc thành lập và phân công Ban Chỉ đạo của tỉnh về phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chủ động ngăn chặn, giám sát, phát hiện sớm, sẵn sàng ứng phó kịp thời và hiệu quả với bệnh DTLCP.

2. Mục tiêu cụ thể

Giảm thiểu thấp nhất nguy cơ xâm nhiễm bệnh DTLCP vào địa bàn tỉnh Long An, kiểm soát các hoạt động vận chuyển, buôn bán, tiêu thụ lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc; các nguồn lợn từ các tỉnh nhập vào giết mổ tại các cơ sở giết mổ và hoạt động của cư dân biên giới trên địa bàn.

Chủ động giám sát chặt chẽ, kịp thời phát hiện sớm các trường hợp lợn mắc bệnh DTLCP trên địa bàn, xử lý triệt để, không để lây lan ra diện rộng. Giảm thiểu tác động tiêu cực đến kinh tế, xã hội, môi trường do bệnh này gây ra.

III. GIẢI PHÁP CHUNG

Kế hoạch hành động bao gồm các biện pháp cụ thể làm cơ sở cho các Sở, ngành liên quan và địa phương triển khai thực hiện. Các biện pháp cụ thể được xây dựng dựa trên 02 tình huống sau:

Tình huống 1: Chưa phát hiện bệnh DTLCP trên địa bàn tỉnh Long An

Tình huống 2: Phát hiện ổ dịch bệnh DTLCP trên địa bàn tỉnh Long An

1. Giải pháp tổ chức thực hiện

a) Khi chưa phát hiện bệnh DTLCP trên địa bàn tỉnh Long An

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Công điện khẩn số 1194/CĐ-TTg ngày 12/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tập trung triển khai các biện pháp ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào Việt Nam; Công điện khẩn số 6741/CĐ-BNN-TY ngày 30/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc chủ động ngăn chặn nguy cơ xâm nhiễm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; Chỉ thị số 8523/CT-BNN-TY ngày 01/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc chủ động ngăn chặn nguy cơ xâm nhiễm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 20/02/2019 của Thủ tướng chính phủ về việc triển khai đồng bộ các giải pháp cấp bách khống chế bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; các quy định của Luật thú y, văn bản hướng dẫn thi hành Luật thú y và các văn bản hiện hành.

- Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện "Kế hoạch hành động ngăn chặn và ứng phó khẩn cấp đối với khả năng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi" ở các cấp.

- Thành lập các đoàn kiểm tra, đôn đốc các địa phương nhất là các địa phương giáp biên giới, các địa phương có tổng đàn lợn với số lượng lớn, địa phương có phương tiện vận chuyển đến từ các nước đang có bệnh DTLCP.

- Kịp thời tham mưu và đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định việc thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia phòng, chống dịch bệnh động vật ở tỉnh theo Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định việc thành lập và tổ chức, hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp.

b) Khi phát hiện ổ dịch bệnh DTLCP

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo và đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật cấp tỉnh theo Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định việc thành lập và tổ chức, hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật các cấp.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã của địa phương có bệnh DTLCP xuất hiện hoặc nằm trong vùng bị dịch uy hiếp quyết định thành lập Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh cấp huyện và cấp xã theo Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ để chỉ đạo, điều hành các hoạt động tại địa phương.

- Ban Chỉ đạo các cấp thực hiện giao ban hàng tuần, đột xuất để cập nhật diễn biến dịch bệnh và chỉ đạo tổ chức thực hiện.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo các cấp trực tiếp đến ngay các địa phương có dịch bệnh, có nguy cơ bị dịch bệnh uy hiếp để kiểm tra, đôn đốc và tổ chức các biện pháp chống dịch.

Trên cơ sở bản Kế hoạch này, Ủy ban nhân dân các huyện phê duyệt Kế hoạch của địa phương với các hoạt động cụ thể, tương ứng với các tình huống nêu trên; Huy động toàn hệ thống chính trị của địa phương cùng tham gia phòng, chống dịch bệnh.

2. Giải pháp kỹ thuật

a) Khi chưa phát hiện bệnh DTLCP trên địa bàn tỉnh Long An

*** Giải pháp về kiểm soát vận chuyển**

- Nghiêm cấm mọi hình thức vận chuyển, buôn bán, giết mổ, tiêu thụ lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc, kể cả hình thức cho, tặng của các tổ chức, cá nhân và cư dân khu vực biên giới.

- Tập trung ngăn chặn, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển trái phép động vật, sản phẩm động vật.

- Tổ chức giám sát chặt chẽ tại cửa khẩu, đường mòn, lối mở khu vực biên giới, cảng biển đối với người và phương tiện vận chuyển; không cho buôn bán, thu gom, tập kết, giết mổ lợn tại các khu vực đường biên giới nhằm tránh hiện tượng hợp thức hóa các sản phẩm của lợn, tạo thuận lợi cho việc kiểm soát.

- Tổ chức kiểm soát, giám sát các phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy, từ các nước đã và đang có dịch bệnh mang thịt lợn, kể cả các sản phẩm thịt lợn đã qua chế biến chín; bao gồm cả việc kiểm soát, giám sát tại các cửa khẩu; thực hiện xử lý thức ăn thừa có nguồn gốc chế biến từ thịt lợn từ các tàu biển,

phương tiện vận chuyên xuất phát từ nơi có dịch bệnh DTLCP; đặc biệt chú ý đến các phương tiện vận chuyên hàng hóa từ Long An sang các tỉnh có dịch bệnh và ngược lại.

- Tiêu hủy đối với các loại lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, vận chuyên trái phép.

*** Giải pháp về quản lý chăn nuôi và an toàn sinh học**

- Tăng cường công tác chỉ đạo chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt; Xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán, giết mổ lợn và các sản phẩm của lợn bằng vôi bột hoặc hóa chất (như xút NaOH 2%,...); hằng ngày thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

*** Giải pháp về chủ động giám sát và cảnh báo dịch bệnh**

- Tăng cường năng lực chẩn đoán lâm sàng, giám sát, điều tra ổ dịch và ứng phó với dịch bệnh; chuẩn bị đầy đủ và sẵn các trang thiết bị, dụng cụ, nguyên vật liệu cần thiết cho việc tổ chức giám sát, điều tra ổ dịch, lấy mẫu, gửi mẫu xét nghiệm bệnh.

- Hướng dẫn người chăn nuôi, thú y cơ sở tăng cường theo dõi, giám sát đàn lợn; nếu phát hiện lợn bệnh, nghi mắc bệnh DTLCP, lợn chết không rõ nguyên nhân hoặc lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc thì cần lấy mẫu (trước khi xử lý tiêu hủy theo quy định của pháp luật) để chẩn đoán, xét nghiệm bệnh; cần tập trung đối với đàn lợn tại các địa phương giáp biên giới, tại các địa phương có phương tiện vận chuyên đến từ nước đang có bệnh DTLCP.

- Tổ chức lấy mẫu xét nghiệm đối với các loại lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, vận chuyên trái phép; các loại lợn phát hiện bị bệnh, nghi bị bệnh tại các điểm, cơ sở giết mổ, tại các hộ, cơ sở chăn nuôi lợn hoặc trong quá trình vận chuyên; các sản phẩm thịt lợn đông lạnh, thịt lợn tươi, giăm bông, xúc xích, lạp sườn, ...

- Hàng tháng, tổ chức kiểm tra, giám sát ở các vùng có nguy cơ cao, mật độ chăn nuôi cao,

b) Khi phát hiện ổ dịch bệnh DTLCP trên địa bàn tỉnh Long An

*** Giải pháp tiêu hủy lợn, sản phẩm lợn bị bệnh, nghi bị bệnh DTLCP**

- Không điều trị lợn bệnh, lợn nghi mắc bệnh DTLCP.

- Đối với trường hợp ổ dịch là hộ chăn nuôi, gia trại, cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ không có dây chuồng riêng biệt hoặc chợ, điểm buôn bán lợn, sản phẩm lợn, cơ sở giết mổ lợn:

+ Khi có kết quả xét nghiệm khẳng định dương tính với bệnh DTLCP phải thực hiện tiêu hủy toàn đàn trong vòng 24 giờ.

+ Các hộ chăn nuôi, cơ sở chăn nuôi tập trung liền kề với ổ dịch phải áp dụng các biện pháp an toàn sinh học, nếu phát hiện lợn bệnh chết hoặc có bất cứ triệu chứng nghi ngờ của bệnh DTLCP cần tiêu hủy ngay không cần lấy mẫu xét nghiệm.

+ Tại vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp, trong vòng 48 giờ việc tiêu hủy được áp dụng với đàn lợn bị bệnh có triệu chứng lâm sàng của DTLCP mà không nhất thiết phải chờ có kết quả xét nghiệm nhằm ngăn chặn dịch bệnh phát tán, lây lan diện rộng.

- Đối với trường hợp ổ dịch là trang trại chăn nuôi số lượng lớn có nhiều dãy chuồng riêng biệt thì tiêu hủy toàn bộ lợn trong chuồng, dãy chuồng có lợn bệnh; các dãy chuồng còn lại áp dụng các biện pháp an toàn sinh học và lấy mẫu giám sát định kỳ. Nếu phát hiện dương tính hoặc xét thấy có nguy cơ lây nhiễm cao thì tiêu hủy toàn trang trại.

- Hỗ trợ tài chính cho người chăn nuôi có lợn, sản phẩm của lợn buộc phải tiêu hủy theo quy định tại Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh và theo các quy định hiện hành.

*** Giải pháp khoanh vùng ổ dịch**

- Ổ dịch: trại, các trại chăn nuôi lợn hoặc hộ gia đình chăn nuôi lợn trong 01 đơn vị cấp xã nơi phát hiện vi rút DTLCP.

- Vùng dịch (xã, phường, thị trấn nơi có ổ dịch): Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2-3 tuần tiếp theo; đồng thời theo dõi lâm sàng và lấy mẫu xét nghiệm bất kỳ con lợn nào có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh để xác định vi rút DTLCP.

- Vùng bị dịch uy hiếp: Trong phạm vi đơn vị cấp xã, xã giáp ranh với xã có ổ dịch, thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2-3 tuần tiếp theo; đồng thời theo dõi lâm sàng và lấy mẫu xét nghiệm bất kỳ con lợn nào có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh để xác định vi rút DTLCP.

- Vùng đệm: Trong phạm vi đơn vị cấp huyện; các huyện giáp ranh với huyện có ổ dịch, thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc với tần suất 01 lần/tuần liên tục trong vòng 1 tháng kể từ khi có ổ dịch; đồng thời thực hiện việc theo dõi lâm sàng và lấy mẫu xét nghiệm bất kỳ con lợn nào có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh để xác định vi rút DTLCP.

*** Giải pháp dừng vận chuyển lợn và các sản phẩm lợn**

- Nghiêm cấm vận chuyển lợn và các sản phẩm lợn ra vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp. Cơ sở chăn nuôi trong vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp đã được cấp “Giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh động vật trên cạn” đối với các bệnh khác, có thể được phép vận chuyển ra ngoài dưới sự giám sát của cơ quan có thẩm quyền của địa phương sau khi đã lấy mẫu xét nghiệm và có kết quả âm tính với bệnh DTLCP. Căn cứ tình hình thực tế, cơ quan chuyên môn thú y cấp tỉnh

điều chỉnh, xác định vùng bị dịch uy hiếp phù hợp để áp dụng giải pháp dùng vận chuyển.

- Không vận chuyển lợn con, lợn giống ra, vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp để nuôi tái đàn khi chưa có hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

- Đối với lợn trưởng thành hoặc trong trường hợp chủ cơ sở nuôi lợn có nhu cầu giết mổ lợn thì được phép giết mổ lợn dưới sự giám sát của cán bộ thú y với điều kiện kết quả xét nghiệm âm tính với bệnh DTLCP. Thịt lợn và sản phẩm thịt lợn chỉ được phép tiêu thụ trong phạm vi vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm.

*** Giải pháp về quản lý chăn nuôi, an toàn sinh học, tái đàn sau khi hết dịch**

- Tăng cường chỉ đạo chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt; xây dựng cơ sở, chuỗi cơ sở và vùng an toàn dịch bệnh.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán, giết mổ lợn và các sản phẩm của lợn bằng vôi bột hoặc hóa chất; hằng ngày thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

- Thời điểm tái đàn sau dịch: 30 ngày kể từ khi tiêu hủy lợn hoặc sản phẩm lợn bị nhiễm bệnh và đã thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo quy định, cơ sở từng bước nuôi tái đàn với số lượng khoảng 10% tổng số lợn có thể nuôi tại cơ sở. Sau khi nuôi tái đàn được 30 ngày, thực hiện việc lấy mẫu xét nghiệm, nếu tất cả các mẫu xét nghiệm đều âm tính với bệnh DTLCP, khi đó mới nuôi tái đàn với số lượng có thể lên đến 100% tổng số lợn có thể nuôi tại cơ sở.

*** Giải pháp về chủ động giám sát và cảnh báo dịch bệnh**

- Hướng dẫn người chăn nuôi, thú y cơ sở tăng cường theo dõi, giám sát đàn lợn; nếu phát hiện lợn bệnh, nghi mắc bệnh DTLCP, lợn chết không rõ nguyên nhân hoặc lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc thì báo cơ quan thú y địa phương lấy mẫu (trước khi xử lý tiêu hủy theo quy định của pháp luật) để chẩn đoán, xét nghiệm bệnh; cần tập trung đối với đàn lợn tại vùng bị dịch uy hiếp hoặc vùng giám sát.

- Tổ chức lấy mẫu đối với lợn nghi mắc bệnh, lợn chết không rõ nguyên nhân trong phạm vi vùng bị dịch uy hiếp hoặc vùng giám sát và gửi đến phòng thí nghiệm thuộc Cục Thú y để xét nghiệm bệnh DTLCP.

*** Giải pháp về truyền thông**

- Ủy ban nhân dân các tỉnh là cơ quan thông tin chính thức về các ca bệnh DTLCP tại địa phương sau khi đã có thông tin từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Hằng ngày cập nhật thông tin về tình hình dịch bệnh trên các phương tiện truyền thông, báo chí, đài phát thanh, ...

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền phổ biến rộng rãi đến tất cả thú y cơ sở, người chăn nuôi về bệnh DTLCP. Nội dung tuyên truyền cần nêu rõ các biện pháp không chế bệnh DTLCP lây lan ra diện rộng.

3. Cơ chế tài chính

a) Kinh phí của người dân: Người chăn nuôi, buôn bán, vận chuyển, mổ lợn, sản phẩm của lợn có trách nhiệm bố trí kinh phí để chủ động thực hiện các biện pháp phòng bệnh là chính; thường xuyên thực hiện vệ sinh khử trùng bằng vôi bột hoặc hóa chất đối với chuồng trại nuôi lợn, nơi buôn bán lợn, sản phẩm lợn, nơi giết mổ lợn và các dụng cụ, phương tiện vận chuyển lợn; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch; xử lý, tiêu hủy lợn bệnh theo hướng dẫn của cơ quan thú y và chính quyền địa phương

b) Ngân sách tỉnh: Hỗ trợ cho các hoạt động phòng chống bệnh DTLCP, cụ thể:

- Hỗ trợ tiêu hủy theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh và các quy định hiện hành.

- Chi phí hội nghị, hội thảo, thông tin tuyên truyền, mua hoá chất sát trùng dự phòng (lồng ghép các kế hoạch truyền thông, khử trùng tiêu độc và phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2019). Trước tiên, ngân sách tỉnh cấp cho các hoạt động trong tình huống 1 (các hoạt động cơ bản để chủ động ứng phó dịch bệnh). Tùy theo diễn biến của dịch bệnh trong từng tình huống, xây dựng kế hoạch cụ thể để cấp bổ sung kinh phí.

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách địa phương.

- Nguồn dự phòng ngân sách: Ngân sách thuộc cấp nào cấp đó chi

- Trước mắt các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch, dự trù kinh phí từ đầu năm để ứng phó với dịch bệnh; Chủ động kết hợp với các đề án, chương trình, dự án, kế hoạch phòng chống dịch bệnh có liên quan.

IV. KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG CỤ THỂ

1. Tình huống 1: Chưa phát hiện bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Long An

1.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh cấp tỉnh và hướng dẫn cấp huyện thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh cấp huyện; thành lập đoàn công tác các cấp và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên để tổ chức phòng, chống dịch bệnh; tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh tại tuyến cơ sở.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định tạm thời kiểm dịch lợn nội tỉnh và xác nhận thông tin nguồn gốc động vật; thành lập các đội phản ứng nhanh, liên ngành để hỗ trợ kịp thời các huyện, thị xã và thành phố khi cần thiết.

- Phối hợp Sở Tài chính khẩn trương triển khai Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; triển khai hỗ trợ hóa chất theo quy định cho các địa phương để tổ chức chống dịch bệnh kịp thời và hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng.

- Tổ chức lấy mẫu xét nghiệm đối với các loại lợn, sản phẩm của lợn gửi Phòng thử nghiệm thuộc Cục Thú y để xét nghiệm bệnh, nhất là bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

- Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tổ chức thông tin, tuyên truyền liên tục để người chăn nuôi và cộng đồng hiểu rõ mức độ nguy hiểm của bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, các biện pháp xử lý, mức và thời gian hỗ trợ của nhà nước đối với động vật nghi mắc bệnh, đã mắc bệnh, chết và buộc phải tiêu hủy để ngăn chặn dịch bệnh lây lan; phối hợp với các ngành chức năng liên quan, tổ chức kiểm soát chặt chẽ nơi buôn bán, giết mổ, trung chuyển lợn trên địa bàn tỉnh; thực hiện nghiêm túc việc kiểm dịch tại gốc; kiên quyết xử lý nghiêm tình trạng vận chuyên, buôn lậu lợn và phẩm lợn theo đúng quy định của pháp luật. Bố trí lực lượng kiểm soát chặt chẽ tại các cơ sở thu gom động vật trên địa bàn tỉnh.

- Cử lực lượng chuyên ngành phối hợp lực lượng UBND các huyện, thị xã và thành phố kiểm soát nguồn lợn nhập tỉnh.

- Hướng dẫn người chăn nuôi, thú y cơ sở thường xuyên theo dõi đàn lợn, áp dụng các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi; vệ sinh, tiêu độc khử trùng bằng vôi bột, hóa chất; đẩy mạnh việc xây dựng cơ sở, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh.

- Theo dõi chặt chẽ, tổng hợp diễn biến tình hình bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trong nước nhất là các tỉnh phát hiện bệnh Dịch tả lợn Châu Phi để có giải pháp quản lý, ngăn chặn dịch bệnh xâm nhiễm vào tỉnh.

- Phối hợp với các sở ngành có liên quan tăng cường rà soát các chợ, điểm trung chuyển, điểm tập kết lợn, cơ sở giết mổ gia súc tập trung, đồng thời xử lý nghiêm khắc các trường hợp buôn bán, vận chuyên lợn, sản phẩm lợn không rõ nguồn gốc, không bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm.

- Phối hợp địa phương thành lập các chốt kiểm dịch tạm thời, để tổ chức kiểm soát chặt chẽ 24/24 giờ đối với lợn và sản phẩm lợn ra vào địa bàn tỉnh; bố trí các lực lượng thú y, quản lý thị trường, công an và các lực lượng liên quan để tổ chức kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyên lợn, sản phẩm lợn.

- Bố trí lực lượng kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ nguồn lợn tại các điểm trung chuyển trên địa bàn tỉnh.

- Thông tin đường dây nóng cho người dân biết để cung cấp thông tin dịch bệnh kịp thời.

- Chỉ đạo các Trạm kiểm dịch tạm thời tại các địa phương có phương án xử lý sản phẩm thịt lợn tại chỗ khi phát hiện có dịch bệnh tả lợn Châu Phi.

1.2. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương xây dựng, đề xuất phương án tái cơ cấu các chợ có buôn bán các sản phẩm của lợn theo hướng đảm bảo vệ sinh thú y và an toàn dịch bệnh.

- Thường xuyên theo dõi nắm chắc tình hình, diễn biến thị trường đối với thịt lợn và các sản phẩm thịt lợn để có giải pháp bảo đảm lưu thông, tránh gây bất ổn về thị trường trong tỉnh; chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường tăng cường các biện pháp kiểm soát lưu thông, kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vận chuyển, buôn bán thịt lợn và các sản phẩm thịt lợn trái phép.

1.3. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp cùng Báo Long An, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thường xuyên thông tin tuyên truyền với thời lượng thích hợp, có chuyên mục riêng về phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Nội dung tuyên truyền cần nêu rõ tác hại của việc nhập lậu động vật, sản phẩm động vật, tăng nguy cơ làm lây lan dịch bệnh, mất vệ sinh an toàn thực phẩm, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng; đồng thời hướng dẫn các biện pháp chủ động ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào Việt Nam, tránh gây hoang mang trong xã hội, từ đó nâng cao nhận thức của chính quyền cơ sở, các ban ngành, đoàn thể và nhân dân; cùng lên án các hành vi vi phạm, không sử dụng lợn và sản phẩm thịt nhập lậu, không rõ nguồn gốc; đồng thời hướng dẫn các biện pháp chủ động phòng ngừa bệnh Dịch tả lợn Châu Phi lây vào trong nước.

1.4. Sở Giao thông Vận tải: Chủ trì, phối hợp với các sở ngành và địa phương tổ chức kiểm soát các phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy và khách du lịch từ các nước, các tỉnh thành của Việt Nam đã và đang có Dịch tả lợn Châu Phi mang thịt lợn, kể cả các sản phẩm thịt lợn đã qua chế biến chín đến địa bàn tỉnh; xử lý, tiêu hủy toàn bộ lợn, sản phẩm lợn nhập khẩu trái phép (trước khi tiêu hủy lấy mẫu gửi cơ quan thú y để xét nghiệm bệnh).

1.5. Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh: Phối hợp kiểm tra và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi buôn bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ lợn, sản phẩm lợn nhập lậu; làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tuyên truyền cho nhân dân khu vực biên giới về tác hại của việc vận chuyển, kinh doanh lợn, sản phẩm lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc, kể cả hình thức cho, tặng của các tổ chức, cá nhân và cư dân khu vực biên giới để người dân hiểu, không tham gia, tiếp tay cho buôn lậu, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

1.6. Công an tỉnh: Khẩn trương bổ sung thêm chức năng nhiệm vụ của Đội tuần tra phòng chống tội phạm, an toàn giao thông (Đội 09) từ tỉnh đến huyện, thị xã, thành phố để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra việc vận chuyển nguồn lợn trên địa bàn tỉnh. Cử lực lượng tham gia chốt kiểm dịch tạm thời tại các địa phương.

1.7. Sở Tài chính: Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí phục vụ công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; đề xuất phương án hỗ trợ kinh phí trong trường hợp phát hiện lợn và các sản phẩm của lợn dương tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và buộc phải tiêu hủy; rà soát định mức hỗ trợ kinh phí theo quy định của Bộ

Tài chính.

1.8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Thành lập và kiện toàn ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh động vật cấp huyện theo Quyết định số 16/2016/QĐ-TTg ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ để chỉ đạo, điều hành; thành lập các tổ, đội công tác chuyên trách để ứng phó với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; phối hợp với các sở, ngành tỉnh triển khai diễn tập ứng phó với các tình huống phát hiện bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tại địa phương.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã biên giới, các cơ quan chức năng liên quan phối hợp với các ban, ngành tỉnh đấu tranh và xử lý nghiêm các đối tượng buôn bán, vận chuyển lợn, sản phẩm lợn qua biên giới. Tổ chức tiêu hủy tất cả lợn nhập lậu qua biên giới.

- Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin về nguy cơ lây nhiễm vi rút Dịch tả lợn Châu Phi từ nước ngoài thông qua các hoạt động vận chuyển, buôn bán lợn, sản phẩm lợn bất hợp pháp. Vận động các tổ chức đoàn thể của địa phương cùng tham gia tuyên truyền.

- Định kỳ triển khai vệ sinh, tiêu độc, khử trùng trên địa bàn những khu vực có nguy cơ cao, đặc biệt chợ và khu vực giết mổ gia súc.

- Chuẩn bị sẵn sàng kinh phí, vật tư, hóa chất, phương tiện, kịp thời triển khai các biện pháp phòng, chống khi có dịch xảy ra. Rà soát, dự phòng sẵn các phương án tiêu hủy, nơi chôn, đốt lợn, sản phẩm lợn nếu phát hiện dương tính hoặc nghi nhiễm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, chủ động chuẩn bị quỹ đất sử dụng tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật khi cần thiết, chôn lấp đảm bảo theo quy định, đặc biệt trong các trường hợp phải tiêu hủy số lượng lớn (hàng trăm, hàng nghìn, thậm chí hàng chục nghìn con lợn); bao gồm cả kinh phí vận chuyển từ nơi phát hiện lợn dương tính đến nơi tiêu hủy, nơi chôn hủy.

- Tổ chức rà soát, thống kê tổng đàn cụ thể theo số trại, số hộ chăn nuôi của từng địa phương, tổng hợp vào báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để có số liệu ước tính chính xác kinh phí ứng phó, xử lý và kiểm soát kịp thời khi dịch bệnh xảy ra.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra giám sát, đôn đốc, hướng dẫn công tác phòng ngừa dịch xâm nhập tại các địa bàn có nguy cơ cao, triển khai các kế hoạch của UBND tỉnh tại địa phương.

2. Tình huống 2: Phát hiện ổ dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Long An

Ủy ban nhân dân các cấp, các sở, ban ngành và cơ quan chức năng tích cực, khẩn trương phối hợp và tổ chức xử lý ổ dịch, chống dịch theo các quy định của Luật Thú y; theo nội dung Công điện số 1194/CĐ-TTg ngày 12/09/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Công điện khẩn số 6741/CĐ-BNN-TY; Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 20/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai đồng bộ các giải pháp không chế bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; Công điện khẩn số 1237/CĐ-BNN-TY ngày 22/01/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng

cường kiểm soát buôn bán, giết mổ, vận chuyển lợn và sản phẩm lợn để phòng, chống Dịch tả lợn Châu Phi; Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các quy định, hướng dẫn có liên quan khác.

2.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chỉ đạo các phòng chức năng và các cơ quan quản lý chuyên ngành thú y thực hiện các nội dung sau:

- Khi tiếp nhận thông tin hoặc phát hiện lợn nghi ngờ nhiễm bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, nhân viên thú y cấp xã nhanh chóng xác minh, báo cáo UBND cấp xã và đơn vị phụ trách hoạt động PCDB động vật cấp huyện. Đơn vị phụ trách hoạt động PCDB động vật cấp huyện cử cán bộ đến tiến hành điều tra dịch bệnh; hướng dẫn người chăn nuôi phòng, chống bệnh; lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm; báo cáo về UBND cấp xã, cấp huyện và Chi cục Chăn nuôi, thú y và Thủy sản; tổ chức không chế dịch bệnh.

- Khi có kết quả xét nghiệm dương tính (+) với vi rút Dịch tả lợn Châu Phi, UBND các cấp tổ chức không chế ổ dịch; áp dụng quy trình ứng phó khẩn cấp ổ dịch gồm 2 biện pháp: Biện pháp về pháp chế và biện pháp về kỹ thuật.

+ Biện pháp về pháp chế: Các văn bản hướng dẫn về phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

+ Biện pháp về kỹ thuật: Xử lý ổ dịch, thông tin tuyên truyền, vệ sinh sát trùng, giám sát dịch bệnh báo cáo kịp thời để có biện pháp xử lý thích hợp,...

a) Xử lý ổ dịch (tiêu hủy lợn, sản phẩm lợn bị bệnh, nghi bị bệnh Dịch tả lợn Châu Phi)

- Không điều trị lợn bệnh, nghi mắc bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

- Thực hiện tiêu hủy ngay sản phẩm lợn bị bệnh, nghi bị bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

- Trường hợp 01 ổ dịch là hộ chăn nuôi, gia trại, cơ sở chăn nuôi nhỏ lẻ không có dây chuồng riêng biệt hoặc chợ, điểm buôn bán lợn, sản phẩm lợn, cơ sở giết mổ lợn: Đối với các địa phương lần đầu tiên phát hiện lợn bị bệnh Dịch tả lợn Châu Phi buộc phải tiêu hủy toàn đàn trong vòng **24 giờ** kể từ khi có kết quả xét nghiệm khẳng định dương tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Việc tiêu hủy cũng được áp dụng đối với các đàn lợn liên kề với đàn lợn dương tính nhưng chưa được lấy mẫu xét nghiệm.

Tại vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp, trong vòng **48 giờ** việc tiêu hủy được áp dụng với đàn lợn bị bệnh có triệu chứng lâm sàng của Dịch tả lợn Châu Phi mà không nhất thiết phải chờ có kết quả xét nghiệm nhằm ngăn chặn dịch bệnh phát tán, lây lan diện rộng.

- Đối với chăn nuôi trang trại số lượng lớn có nhiều dây chuồng riêng biệt thì tiêu hủy toàn bộ lợn trong chuồng, dây chuồng có lợn bệnh; các dây chuồng còn lại áp dụng các biện pháp an toàn sinh học và lấy mẫu giám sát định kỳ. Nếu phát hiện dương tính hoặc xét thấy có nguy cơ lây nhiễm cao thì tiêu hủy toàn trang trại.

- Các bước tiêu hủy lợn bệnh, nghi bị bệnh Dịch tả lợn Châu Phi được mô tả chi tiết tại Phụ lục 3.

- Hỗ trợ tài chính cho người chăn nuôi có lợn, sản phẩm của lợn buộc phải tiêu hủy theo quy định tại Nghị định 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

b) Khoanh vùng ổ dịch

- Thực hiện khoanh vùng ổ dịch làm cơ sở thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch, bao gồm:

+ Ổ dịch là trại, các trại chăn nuôi lợn hoặc hộ gia đình chăn nuôi lợn trong 01 đơn vị cấp xã nơi phát hiện vi rút Dịch tả lợn Châu Phi.

+ Vùng dịch: Địa bàn xã, phường, thị trấn xảy ra ổ dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi;

+ Vùng bị dịch uy hiếp: Địa bàn các xã tiếp giáp xã có dịch;

+ Vùng đệm: Địa bàn các xã tiếp giáp xã bị dịch uy hiếp.

- Thực hiện lập các chốt kiểm dịch tạm thời để kiểm soát toàn bộ hoạt động vận chuyển lợn và sản phẩm lợn vào địa bàn tỉnh và tại vùng dịch, vùng không chế và vùng đệm.

- Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc, đồng thời theo dõi lâm sàng và lấy mẫu xét nghiệm bất kỳ con lợn nào có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh để xác định vi rút Dịch tả lợn Châu Phi.

c) Kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ

- Nghiêm cấm vận chuyển lợn và các sản phẩm lợn ra vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp. Cơ sở chăn nuôi trong vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp đã được cấp “Giấy chứng nhận an toàn dịch bệnh động vật” đối với các bệnh khác, có thể được phép vận chuyển ra ngoài dưới sự giám sát của cơ quan có thẩm quyền của địa phương sau khi đã lấy mẫu xét nghiệm âm tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Căn cứ tình hình thực tế, cơ quan chuyên môn thú y cấp tỉnh điều chỉnh, xác định vùng bị dịch uy hiếp phù hợp để áp dụng giải pháp dừng vận chuyển.

- Không vận chuyển lợn con, lợn giống ra, vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp để nuôi tái đàn khi chưa có hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

- Đối với lợn trưởng thành hoặc trong trường hợp chủ cơ sở nuôi lợn có nhu cầu giết mổ lợn thì được phép giết mổ lợn dưới sự giám sát của cán bộ thú y với điều kiện kết quả xét nghiệm âm tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi. Thịt lợn và sản phẩm thịt lợn chỉ được phép tiêu thụ trong phạm vi vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm.

- Tăng cường kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm soát giết mổ, nhất là đối với lợn có nguồn gốc ngoài tỉnh.

d) Quản lý chăn nuôi, an toàn sinh học, tái đàn sau khi hết dịch

- Tăng cường chỉ đạo chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt; xây dựng cơ sở, chuỗi cơ sở và vùng an toàn dịch bệnh.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán, giết mổ lợn và các sản phẩm của lợn bằng vôi bột hoặc hóa chất; hằng ngày thực hiện vệ sinh, khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi họp chợ, mỗi ca giết mổ lợn; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch. Các nội dung cụ thể về việc vệ sinh, khử trùng, tiêu độc được mô tả chi tiết tại Phụ lục 2

- Thời điểm tái đàn sau dịch: 30 ngày kể từ khi tiêu hủy lợn hoặc sản phẩm lợn bị nhiễm bệnh và đã thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo quy định, cơ sở từng bước nuôi tái đàn với số lượng khoảng 10% tổng số lợn có thể nuôi tại cơ sở. Sau khi nuôi tái đàn được 30 ngày, thực hiện việc lấy mẫu xét nghiệm, nếu tất cả các mẫu xét nghiệm đều âm tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, khi đó mới nuôi tái đàn với số lượng có thể lên đến 100% tổng số lợn có thể nuôi tại cơ sở.

e) Thông tin tuyên truyền

Tăng cường truyền thông hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, các biện pháp an toàn sinh học, quản lý chăn nuôi, diễn biến dịch bệnh

2.2. Sở Công Thương: Chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường và các đơn vị có liên quan phối hợp với lực lượng Thú y, Công an, Thanh tra giao thông đấu tranh, xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyên lợn, sản phẩm lợn không rõ nguồn gốc trên địa bàn tỉnh.

2.3. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng thông tin kịp thời, chính xác cho người dân về diễn biến tình hình bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và các biện pháp phòng chống dịch; có chuyên mục riêng về phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

2.4. Sở Giao thông Vận tải: Khẩn trương tổ chức kiểm soát các phương tiện giao thông đường bộ, đường thủy di chuyển từ vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng giám sát nhằm bảo đảm không để vận chuyên lợn, sản phẩm lợn từ các vùng này ra bên ngoài; cũng như không vận chuyên lợn con, lợn giống từ bên ngoài vào trong vùng giám sát, vùng bị dịch uy hiếp.

2.5. Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị chức năng của các Sở, ngành và chính quyền địa phương tổ chức kiểm soát phương tiện giao thông ra, vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng giám sát nhằm ngăn chặn việc vận chuyên lợn, các sản phẩm của lợn từ vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng giám sát ra bên ngoài.

- Chỉ đạo lực lượng cơ sở bám sát tình hình, kịp thời giải quyết các vấn đề phức tạp, không để các đối tượng xấu lợi dụng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi kích động gây phức tạp về an ninh trật tự.

- Tham gia công tác truyền thông, nâng cao nhận thức cư dân khu vực biên giới trong công tác phòng chống dịch, phòng ngừa gian lận thương mại và vận chuyển trái phép lợn, sản phẩm của lợn qua biên giới.

2.6. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cân đối bố trí kinh phí chống dịch theo khả năng ngân sách; hướng dẫn hỗ trợ tài chính cho người chăn nuôi có lợn buộc phải tiêu hủy theo quy định hiện hành.

2.7. Sở Tài nguyên và Môi trường: Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện hướng dẫn các biện pháp xử lý môi trường phục vụ công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi.

2.8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Bố trí đầy đủ kinh phí phòng chống dịch theo phân cấp ngân sách để hỗ trợ tiêu hủy lợn theo quy định hiện hành và đảm bảo thực hiện các hành động ứng phó khác có liên quan. Kịp thời báo cáo Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh trong trường hợp không đủ kinh phí thực hiện.

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế phối hợp với các Ban, ngành của địa phương và tỉnh, xây dựng kế hoạch chống dịch, dự trù kinh phí và trình UBND cấp huyện phê duyệt.

- Chỉ đạo, huy động nguồn lực tại địa phương nhanh chóng phối hợp Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành thú y tổ chức tiêu hủy đàn lợn bị bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trong vòng 24 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm khẳng định dương tính với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, và hỗ trợ các trường hợp tiêu hủy lợn khác.

- Chỉ đạo, huy động nguồn lực tại địa phương kịp thời phối hợp các Cơ quan chức năng thiết lập các trạm, chốt để kiểm soát nghiêm ngặt việc vận chuyển lợn và các sản phẩm của lợn (đồng thời phối hợp thực hiện việc vệ sinh, khử trùng tiêu độc cho các phương tiện vận chuyển).

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tại vùng dịch và các vùng lân cận tổ chức vệ sinh, tiêu độc khử trùng theo hướng dẫn của ngành thú y.

- Căn cứ đề nghị của Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành thú y, kịp thời công bố dịch bệnh và công bố hết dịch bệnh theo quy định. Thống kê, đánh giá, hỗ trợ thiệt hại cho người chăn nuôi theo các quy định hiện hành.

2.9. Các hộ chăn nuôi, cơ sở chăn nuôi lợn

- Chấp hành hướng dẫn của Cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành thú y, chính quyền địa phương trong việc tiêu hủy lợn và thực hiện các hành động ứng phó khác để không chế dịch bệnh.

- Tăng cường áp dụng các biện pháp vệ sinh, tiêu độc khử trùng đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi; định kỳ phun hóa chất tiêu độc khử trùng toàn bộ khu vực chăn nuôi; hạn chế tối đa việc ra, vào thăm cơ sở chăn nuôi nhất là tại các cơ sở sản xuất lợn giống; thực hiện biện pháp tiêu độc khử trùng từ xa trên lối ra vào bằng vôi bột.

Bản kế hoạch này sẽ được cập nhật và điều chỉnh thường xuyên, kịp thời tùy theo diễn biến của tình hình dịch bệnh trên thế giới, trong nước và trên địa bàn; những thông tin khoa học cập nhật về bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; đồng thời sẽ

được điều chỉnh cho phù hợp với quá trình triển khai công tác phòng chống dịch trên thực tế tại địa phương.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc cần chỉnh sửa bổ sung đề nghị thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thị xã và thành phố báo cáo và gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
 - Cục Thú y; Chi cục Thú y vùng VI;
 - TT.TU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
 - Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
 - CT, PCT UBND tỉnh;
 - TT. UBMTTQ và các đoàn thể: Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn, Hội Chữ thập đỏ tỉnh;
 - Các sở, ngành tỉnh;
 - Công an tỉnh, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh;
 - Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản;
 - Cục Quản lý thị trường;
 - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
 - Báo Long An, Đài Phát thanh và Truyền hình;
 - Phòng NC (TH,KT,VX);
 - Lưu: VT, SNN, Nh (6)
- KH PC DỊCH TA LON CHAU PHI 8-3-2019

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Cảnh